TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 –VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 10 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 129/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Hồng T, sinh ngày 18/11/ 1981;
Địa chỉ: ấp C1, xã C, tỉnh V.

- Bị đơn: Ông Trần Quốc T1, sinh ngày 05/4/1980;
Địa chỉ: ấp C1, xã C, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Hồng T với ông Trần Quốc T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hôn nhân: Bà Bùi Thị Hồng T với ông Trần Quốc T1 thuận tình ly hôn với nhau.

- Con chung: Bà Bùi Thị Hồng T với ông Trần Quốc T1 thống nhất thỏa thuận ông T1 giao con chung tên Trần G H, sinh ngày 27/03/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chung tên Trần G H.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Bùi Thị Hồng T với ông Trần Quốc T1 thống nhất thỏa thuận ông T1 cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần G H, sinh ngày 27/3/2016 mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2026.

- Tài sản chung: Bà Bùi Thị Hồng T với ông Trần Quốc T1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Bà Bùi Thị Hồng T với ông Trần Quốc T1 thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Bà Bùi Thị Hồng T với ông Trần Quốc T1 thống nhất thỏa thuận bà T chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo lai thu số 0002665, ngày 09/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Phòng Thi hành án dân khu vực 10 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền 150.000 đồng cho bà T. Ông Trần Quốc T1 tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 10 – Vĩnh Long;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang